TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2018/QĐST - HNGĐ	*Cát Hải, ngày 26 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 66/2018/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q cùng có địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 9 năm 1988 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống có nhiều phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống. Nay xét thấy vợ, chồng không thể tiếp tục chung sống được nữa, nên bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q cùng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q có 02 con chung là Trịnh Ngọc A, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1989 và Trịnh Anh T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1990 hiện nay đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q không yêu cầu giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình, cần công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q.

[5] Về lệ phí dân sự: Bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q có 02 con chung là Trịnh Ngọc A, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1989 và Trịnh Anh T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1990 hiện nay đều đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Minh Thị Xuân H và ông Trịnh Đình Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm giải quyết việc dân sự và được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010205, ngày 18 tháng 12 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn C, huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Biên